

SỐ 1582

# KINH BỒ TÁT THIỆN GIỚI

*Hán dịch: Đời Lưu Tống, Tam Tạng Cầu Na Bạt Ma.*

## QUYỂN 1

### Phẩm 1: ĐỊA BỒ TÁT

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật trú tại khu vườn rừng Kỳ Đà – Cấp Cô Độc, nơi Tinh xá Tu-đạt-đa thuộc nước Xá-vệ, cùng với năm trăm đại Tỳ-khưu tăng hội đủ, Bồ-tát gồm một ngàn vị. Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo vô lượng chư Đại Bồ-tát:

- Ai có thể ở trong đời ác về sau này thọ trì ủng hộ đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng? Ai có thể ủng hộ giáo pháp? Ai có thể giáo hóa tất cả chúng sinh?

Lúc ấy, Bồ-tát Di Lạc liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trích áo bày vai phải, gối phải chầm đất, quỳ dài chấp tay bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể ở trong đời ác sau này xin thọ trì ủng hộ đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng, có thể hộ trì chánh pháp, có thể giáo hóa chúng sinh.

Bồ-tát Sư Tử bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Con cũng có thể dùng các phương tiện để nhiếp phục, gìn giữ chúng sinh.

Bồ-tát Kim Cang thưa:

- Bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sinh sẽ bị đọa vào ba đường ác,

con có thể ngăn lại khiến không bị đọa lạc.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sinh mong cầu điều gì, con đều khiến tất cả được đầy đủ.

Bồ-tát Trí Tràng thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể ban trí tuệ lớn cho chúng sinh.

Bồ-tát Pháp Tràng thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể đem pháp ban khắp cho chúng sinh.

Bồ-tát Nhật Quang thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể ban mọi sự an lạc cho chúng sinh.

Bồ-tát Nguyệt Quang thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể giáo hóa tất cả chúng sinh khiến tu tập phước đức.

Bồ-tát Thiên Hộ thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể giáo hóa tất cả chúng sinh khiến họ không phóng dật.

Bồ-tát Vô Tận Ý thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể giáo hóa tất cả chúng sinh khiến được tri kiến vô tận.

Bồ-tát Nguyệt Tử thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể ban sự an lạc vô thượng cho tất cả chúng sinh.

Bồ-tát Thiên Nguyệt thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể ban nhân an lạc cho tất cả chúng sinh.

Bồ-tát Quan Thế Âm thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể cứu hộ cho những chúng sinh sợ hãi.

Bồ-tát Đắc Đại Thế thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến cho những người chưa độ đều được độ.

Bồ-tát Chúng Thiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến người chưa điều phục được điều phục.

Bồ-tát Thiên Ý thưa:

- Bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sinh đọa trong đường súc sinh, con có thể giáo hóa khiến họ được điều phục.

Bồ-tát Bất Lạc thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể ban trí tuệ cho người ngu.

Bồ-tát Quang Tụ thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến cho kẻ hạ căn có được thượng căn.

Bồ-tát Bất Đế thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể chỉ bày chánh đạo cho kẻ cuồng loạn.

Bồ-tát Lạc Kiến thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể ban vô lượng an lạc cho vô lượng chúng sinh.

Bồ-tát Thích Tràng thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến chúng sinh thọ khổ thường nhớ việc khổ.

Bồ-tát Bất Khả Tư Nghì Giải Thoát thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến chúng sinh trong đường ngạ quỷ xa lìa sự khổ về đói khát.

Bồ-tát Thánh Quang thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến người chưa điều phục được điều phục.

Bồ-tát Duy Ma Cật thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể phá tan tâm nghi ngờ của chúng sinh.

Bồ-tát Quang Minh thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể đóng kín cửa ba đường ác.

Bồ-tát Kim Cang Công Đức thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến các chúng sinh hiểu biết sai khác thành một sự hiểu biết.

Bồ-tát Vô Lượng Hạnh thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể ban đạo vô lậu cho chúng sinh.

Bồ-tát Vô Sở Úy thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể phá tan những sự sợ hãi.

Bồ-tát Bảo Công Đức thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể hiển bày tạng báu công đức cho tất cả chúng sinh.

Bồ-tát Thiên Ý thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể dùng lời vi diệu hòa nhã để điều phục chúng sinh.

Bồ-tát Tịnh Quang thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể đem sự thương yêu nhằm điều phục

các chúng sinh.

Bồ-tát Bảo Hiền thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến tất cả chúng sinh nhớ đến đời quá khứ.

Bồ-tát Cao Quý Đức Quang thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến chúng sinh tinh tấn siêng tu.

Bồ-tát Thiện Công Đức thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến những chúng sinh khổ não đều được giải thoát.

Bồ-tát Bảo Thủ thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể ban các thứ báu cho vô lượng chúng sinh.

Bồ-tát Ý Châu thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể xua tan sự bần cùng của chúng sinh.

Bồ-tát Phá Kiết thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể diệt trừ mọi phiền não của chúng sinh.

Bồ-tát Kim Quang Minh thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể chỉ bày đạo chân thật cho chúng sinh tà vạy.

Bồ-tát Công Đức Sắc thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến chúng sinh ở các thừa đều trụ vào nhất thừa.

Bồ-tát Pháp Ý thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến chúng sinh được pháp nhãn.

Bồ-tát Kim Cang Tử thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể phá trừ mọi nghiệp ác của chúng sinh.

Bồ-tát Pháp Tăng thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể nhiếp phục, giữ gìn chúng sinh đúng như pháp.

Bồ-tát Vô Danh thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể khiến tất cả chúng sinh xa lìa ba độc.

Bồ-tát Nguyệt Thắng thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể chỉ bày phương tiện thiện cho chúng sinh.

Bồ-tát Sư Tử Ý thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể đem pháp thí cho chúng sinh.

Bồ-tát Sư Tử Hống thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể phá tan lưới nghi của chúng sinh.

Bồ-tát Hương Tượng Vương thưa:

- Bạch Thế Tôn! Con có thể ở trong đời ác về sau này chỉ bày cho chúng sinh tỉnh mộng khiến trừ hết phiền não.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất suy nghĩ: “Kỳ thay! Lạ thay! Việc của các Bồ-tát thật không thể nghĩ bàn”, và bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Như có Bồ-tát siêng năng tinh tấn tu tập đầy đủ phương tiện có thể tạo vô số lợi ích cho chúng sinh. Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy, chúng sinh làm sao từ vị ấy để xin đầu, mắt, tủy, não, máu, thịt, cho đến các thứ cần dùng.

Bạch Thế Tôn! Con nay biết chắc chắn người như vậy tức là Bồ-tát Ma-ha-tát.

Phật dạy:

- Lành thay! Lành thay! Nay Tôn giả Xá-lợi-phất! Thật như lời ông nói, chỉ có các Bồ-tát mới biết Bồ-tát, thật chẳng phải cảnh giới của hàng Thanh văn, Duyên giác đạt đến. Nay Xá-lợi-phất! Bồ-tát Ma-ha-tát tuy hiện các thứ thần lực của Phật mà trọn không xả bỏ tâm Bồ-tát.

Nay Xá-lợi-phất! Nếu có trưởng giả sinh tâm kiêu mạn, Bồ-tát liền hiện tướng trưởng giả để phá trừ tâm kiêu mạn kia. Cho đến Na-la-diên và người đoan chính có tâm kiêu mạn, Bồ-tát thấy đều hiện các thân ấy để phá bỏ sự kiêu mạn.

Nếu chứng đắc Thánh pháp thì dùng Đại thừa để chỉ bày. Vì sao? Vì lìa một pháp giải thoát ấy lại không có giải thoát khác, nên gọi là Như Lai.

Nay Xá-lợi-phất! Bồ-tát tại gia tu tập hai thứ thí: một là pháp thí, hai là tài thí. Bồ-tát xuất gia tu tập bốn thứ thí: một là bút thí, hai là mực thí, ba là kinh thí, bốn là thuyết pháp thí. Bồ-tát xuất gia thành tựu đầy đủ bốn thứ thí này rồi, có thể điều phục tâm, phá trừ kiêu mạn và tu tập nhẫn nhục.

Nay Xá-lợi-phất! Bồ-tát xuất gia có đủ nhẫn nhục thì có thể thọ trì giới cấm của Bồ-tát, lại đầy đủ ba thứ bố thí mới có thể thọ trì giới cấm của Bồ-tát: một là thí, hai là đại thí, ba là vô thượng thí. Thí tức là đối với vật lớn bằng bốn thiên hạ còn không sển tiếc huống hồ là vật nhỏ. Đại thí là có thể xả bỏ vợ con. Vô thượng thí là xả bỏ đầu, mắt, tủy, não, xương thịt, máu mủ. Bồ-tát đầy đủ ba pháp thí như vậy mới đầy đủ nhẫn nhục, có đủ nhẫn nhục rồi mới có thể thọ trì giới cấm của Bồ-tát.

Nầy Xá-lợi-phất! Lúc Bồ-tát muốn thọ giới Bồ-tát, trước hết phải điều phục các căn, đối với chốn sinh tham dục không sinh tâm tham dục, ở chỗ sinh sân hận không sinh tâm sân hận ở chỗ sinh ngu si không sinh tâm ngu si, ở chỗ sinh sợ sệt không sinh tâm sợ sệt. Nếu tự biết đầy đủ bốn việc như vậy thì được chư Phật ở mười phương biết đến; người này cũng có thể nhận biết được chư Phật ở mười phương.

Nầy Xá-lợi-phất! Nếu biết không đủ bốn việc như vậy, thì lúc thọ giới Bồ-tát, người ấy không đắc giới Bồ-tát, cũng là lừa dối chư Phật và chư Bồ-tát hiện tại ở mười phương.

Nầy Xá-lợi-phất! Bồ-tát này có hai thứ: một là từ nhân duyên sân hận, hai là từ nhân duyên ngu si. Nầy Xá-lợi-phất! Vì sân hận có thể tạo ra nhân duyên của tám địa ngục lớn, do ngu si có thể làm nhân duyên cho các phiền não xấu ác. Vì hai nhân duyên sân hận và ngu si nên có thể hủy hoại giới Bồ-tát.

Nầy Xá-lợi-phất! Nếu người muốn thọ trì giới Bồ-tát, trước hết nên xa lìa bốn việc là dục, sân, si và sợ hãi. Trong sáu tháng, ngày đêm một mình ở chỗ vắng lặng sám hối các tội, và xưng: Con tên là... quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, quy y chư Phật và Bồ-tát Tăng hiện tại trong mười phương, quy y Đức Thích Ca Mâu-ni Như Lai, Nam mô Phật, Nam mô Pháp, Nam mô Tăng, Nam mô thập phương Phật và Bồ-tát Tăng, Nam mô Thích Ca Mâu-ni Phật, Nam mô Kim Cang Vô Hoại Thân, Nam mô Bảo Quang, Nam mô Vô Lượng Tự Tại Vương, Nam mô Vô Thượng Lâm Vương, Nam mô Vô Thượng Hoan Hỷ, Nam mô Bảo Hỏa, Nam mô Bảo Nguyệt Quang, Nam mô Thanh Tịnh, Nam mô Thủ Cần Tinh Tấn, Nam mô Phạm Đức, Nam mô Thiện Công Đức, Nam mô Chiên Đàn Công Đức, Nam mô Quang Công Đức, Nam mô A Thúc Đà Công Đức, Nam mô Na La Diên Lực, Nam mô Hoa Công Đức, Nam mô Liên Hoa, Nam mô Tài Công Đức, Nam mô Niệm Công Đức, Nam mô Thiện Danh, Nam mô Thích Chủng Vương, Nam mô Vô Thắng, Nam mô Vô Biên Thân Quang, Nam mô Vô Biên Thân, Nam mô Vô Động, Nam mô Đại Sơn Vương. Như vậy, vô lượng chư Phật, Bồ-tát trong thế gian thường trú tại thế, tuyên thuyết pháp giáo hóa, xin nguyện thương xót lưu tâm thấy, nghĩ. Như con đã tạo các tội ác bất thiện trong vô lượng đời quá khứ và hiện tại, hoặc tự làm, hoặc thấy người khác làm sinh tâm tùy hỷ, hoặc lấy vật của Phật Pháp Tăng, vật của Tăng bốn phương, vật của Tăng hiện tại, hoặc tự lấy hoặc thấy người khác lấy sinh tâm tùy hỷ, hoặc tự tạo tội ngũ nghịch, hoặc thấy người khác tạo sinh tâm tùy hỷ. Do nhân duyên của nghiệp bất thiện này mà sẽ bị đọa

vào đường ác là địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, hoặc làm người sinh nơi biên địa, hoặc làm thân trời Trường Thọ, hoặc làm người các căn không đủ, gần gũi tà kiến, không gặp Phật xuất thế. Các tội như vậy, ngày nay thành tâm cầu xin sám hối. Như trước Phật Thích Ca hiện tại, Đức Như Lai Thế Tôn với tri kiến chân thật, trí tuệ vô ngại, tịnh nhãn vô chướng, thường vì tất cả chúng sinh mà chứng biết, xin nguyện quán xét tâm thành sám hối của con, từ nay trở đi con không dám tạo tác. Lại nữa, xin chư Phật, Bồ-tát ở mười phương chú tâm lắng nghe: như trong vô lượng đời quá khứ và hiện tại, con có làm việc bố thí cho đến ban cho hàng súc sinh một nắm cơm, bó cỏ, hoặc con trì giới cho đến nhất niệm, các công đức có được như vậy, đều xin hồi hướng nơi Bồ-đề vô thượng, như chư Phật, chư Bồ-tát trong đời quá khứ đã hồi hướng, như chư Phật chư Bồ-tát trong đời vị lai phát nguyện hồi hướng, như chư Phật chư Bồ-tát hiện tại trong mười phương phát nguyện hồi hướng.

Nầy Xá-lợi-phất! Bồ-tát chí tâm lễ bái cung kính chư Phật như vậy trong sáu tháng rồi, hoặc đi hoặc đứng hoặc làm hoặc ngồi, thì chư Phật ở mười phương thị hiện trước mặt, đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp. Tuy thị hiện tướng tốt trước Bồ-tát như vậy, nhưng ở nơi pháp giới ban đầu không có động chuyển. Vì sao? Vì Đức Như Lai biết rõ chân thật về tâm ấy, chư Phật ở mười phương biết chắc chắn người này có thể thọ trì giới cấm của Bồ-tát, và tu tập từ bi có thể phá trừ các ma, chuyển bánh xe chánh pháp, có thể điều phục chúng sinh, tuyên thuyết giáo pháp. Do nghĩa này, chư Phật ở mười phương vì Bồ-tát này mà thị hiện thân.

Nầy Tôn giả Xá-lợi-phất! Như sư tử gầm rống, loài chồn cáo có thể làm được không?

- Thưa Thế Tôn, không được.

- Nầy Xá-lợi-phất! Nếu có người không ở chỗ vô lượng Phật trong vô lượng đời quá khứ gieo trồng cội đức, thì có thể thọ trì giới Bồ-tát được không?

- Thưa Thế Tôn, không được.

- Nầy Xá-lợi-phất! Như những vật mà voi chúa quý mang vác, loài lừa có thể làm được không?

- Thưa Thế Tôn, không được.

- Nầy Xá-lợi-phất! Như ánh sáng của mặt trời mặt trăng, ánh lửa đom đóm có thể sánh kịp chăng?

- Thưa Thế Tôn, không được.

- Nầy Xá-lợi-phất! Như chim Cánh vàng bay, loài quạ có thể theo

kip không?

- Thưa Thế Tôn, không được.

- Nầy Xá-lợi-phất! Nếu có người ở nơi vô lượng chư Phật trong vô lượng đời gieo trồng cội đức thì người nầy mới có thể thọ giới Bồ-tát, thấy rõ ràng chư Phật ở mười phương.

Nầy Xá-lợi-phất! Lúc thọ giới Bồ-tát rồi, nếu có nhân duyên của khách trần phiến não làm cho phạm pháp đáng sám hối, thì nên hướng đến chư Phật sám hối, Bồ-tát trọn đời không được tạo tội ngũ nghịch.

Nếu lòng tham chưa dứt cho đến sinh con, thì nên đối trước Phật hiện tại trong mười phương, ngày đêm chí thành cầu xin sám hối đủ trong hai năm. Nếu vì tâm tham mà lấy vật của Phật Pháp Tăng thì ở trước Phật sám hối trong hai năm.

Nầy Xá-lợi-phất! Nếu Bồ-tát vì nhân duyên sân hận mà hủy phá giới cấm thì không có điều ấy. Do nhân duyên giận dữ phá hủy giới cấm mà được sám hối cũng không có điều ấy.

Bấy giờ, vào sáng sớm, Tôn giả Ưu-ba-ly ra khỏi thiền định, liền đến chỗ Thế Tôn làm lễ, đi nhiễu ba vòng rồi ngồi qua một bên, bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Như trong Giới Kinh nói: “Nếu đệ tử của Như Lai có lòng tin, thì đối với giới đã thọ dù mất mạng cũng không hủy phạm”. Bạch Thế Tôn! Hiện tại nếu Ngài nhập Niết-bàn, con làm sao để phân biệt hiểu biết giới cấm của Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát?

Bạch Thế Tôn! Ngài nói con là Tỳ-khưu trì luật bậc nhất, nay con không biết phương tiện của Tỳ ni sẽ nói như thế nào? Hiện nay có nhiều đại Tỳ-khưu Tăng cùng chư Bồ-tát Tăng muốn biết, xin nguyện Như Lai rộng nói đầy đủ.

Phật dạy:

- Lành thay! Lành thay! Nầy Tôn giả Ưu-ba-ly! Hãy chí tâm lắng nghe và khéo suy nghĩ, nay Ta sẽ vì ông mà giảng nói.

Nầy Ưu-ba-ly! Nhân duyên của giới Thanh văn khác, nhân duyên của giới Bồ-tát khác, tâm của giới Thanh văn khác, tâm của giới Bồ-tát khác, trang nghiêm của giới Thanh văn khác, trang nghiêm của giới Bồ-tát khác, phương tiện của giới Thanh văn khác, phương tiện của giới Bồ-tát khác.

Nầy Ưu-ba-ly! Giới tịnh của Thanh văn chẳng phải là giới tịnh của Bồ-tát, giới tịnh của Bồ-tát chẳng phải là giới tịnh của Thanh văn. Hàng Thanh văn cho đến một niệm không cầu về Hữu gọi là Thanh văn giới tịnh. Bồ-tát nếu không cầu về Hữu thì gọi là đại phá giới, gọi là giới bất



tịnh. Thanh văn cầu về Hữu thì gọi là phá giới, là giới bất tịnh.

Nầy Ưu-ba-ly! Bồ-tát Ma-ha-tát trong vô lượng kiếp thường ở nơi Hữu, tâm không sinh hối hận thì gọi là giới tịnh của Bồ-tát, chẳng phải là giới tịnh của Thanh văn.

Nầy Ưu-ba-ly! Ông nên thuyết giảng rõ: Giới của Thanh văn gấp, giới của Bồ-tát chậm, giới của Thanh văn bít, giới của Bồ-tát mở, trong giới của Thanh văn nên nói nhân duyên, trong giới của Bồ-tát thì không nên nói. Nầy Ưu-ba-ly! Bồ-tát tùy theo tâm của chúng sinh, chẳng phải là Thanh văn, nên Bồ-tát đối với giới thì chậm mà Thanh văn giữ gìn gấp. Nầy Ưu-ba-ly! Nếu Bồ-tát vào sáng sớm phạm giới, nên niệm Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng, tự biết tội lỗi, ngày đêm ba thời đều như vậy nên gọi là giới Bồ-tát.

Nầy Ưu-ba-ly! Nếu Bồ-tát luôn luôn phạm thì không gọi là phá giới, nếu Thanh văn luôn luôn phạm thì gọi là phá giới, là mất giới, không được đạo quả Sa-môn. Vì sao? Hàng Thanh văn là người phá trừ phiền não, nên phải siêng năng tinh tấn, không được hủy phạm.

Nầy Ưu-ba-ly! Bồ-tát nếu ở trong hằng hà sa kiếp thọ năm thứ dục lạc, cũng không gọi là Bồ-tát mất giới cấm, không gọi là phá giới, không gọi là mất giới, không nói là không đắc quả Bồ-đề.

Nầy Ưu-ba-ly! Bồ-tát không thể ở trong một đời mà diệt hết các phiền não, phải dùng phương tiện dần dần khiến sạch hết.

Nầy Ưu-ba-ly! Đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng cần phải có lực đại trang nghiêm không gì hơn, sau đó mới chứng được, chẳng phải một đời mà đạt được, nên Như Lai không nói Bồ-tát ở trong sinh tử sinh tâm hối hận, cũng không tuyên thuyết vĩnh viễn đoạn trừ tham ái mà tuyên thuyết pháp hỷ, pháp thâm diệu, pháp không nghi và pháp không. Nghe pháp này rồi Bồ-tát vui ở trong sinh tử.

Tôn giả Ưu-ba-ly bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Phạm có ba thứ: một là tham, hai là sân, ba là si, Bồ-tát phạm điều nào thì gọi là nặng, điều nào thì gọi là nhẹ?

Phật dạy:

- Nầy Ưu-ba-ly! Nếu các Bồ-tát phạm lỗi tham như hằng hà sa, Bồ-tát như vậy không gọi là hủy giới. Nếu phạm một nhân duyên sân thì gọi là hủy giới, là phá giới. Vì sao? Nầy Ưu-ba-ly! Vì tâm sân hận hay xả bỏ chúng sinh, tâm tham ái có thể cứu giúp chúng sinh, nếu ái chúng sinh thì không gọi là phiền não, sân hận xả bỏ chúng sinh thì gọi là phiền não nặng. Nầy Ưu-ba-ly! Cho nên trong kinh Như Lai có dạy, tham kết khó đoạn không gọi là nặng, sân hận dễ đoạn gọi đó là nhẹ.

Nầy Ưu-ba-ly! Khó đoạn chẳng phải là nặng, Bồ-tát thường có điều nặng dễ đoạn, cho đến trong mộng hãy còn không làm.

Nầy Ưu-ba-ly! Bồ-tát ngu si không có phương tiên sợ hãi phạm ái, Bồ-tát có trí khéo biết phương tiện, sợ hãi phạm sân, không sợ phạm ái.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tỳ ni gọi là điều phục, tánh của tất cả các pháp rốt ráo là điều phục, tại sao Như Lai tuyên thuyết Tỳ ni?

Phật dạy:

- Nầy Văn-thù-sư-lợi! Nếu người phàm phu có thể biết các pháp rốt ráo là điều phục, thì Như Lai trọn không tuyên thuyết Tỳ ni. Do vì hàng phàm phu không biết không hiểu, vì thế Như Lai mới giảng nói về Tỳ ni. Nầy Văn-thù-sư-lợi! Ông nay tại sao không thuyết giảng Tỳ ni, Tôn giả Ưu-ba-ly muốn được nghe.

Lúc này, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói với Tôn giả Ưu-ba-ly:

- Nầy Tôn giả Ưu-ba-ly! Tất cả các pháp rốt ráo là điều phục, tánh của tất cả các pháp không thể nhiễm ô, tánh của tất cả pháp là không điên đảo, tánh của tất cả pháp là thanh tịnh, tánh của tất cả pháp là không thể tuyên thuyết, tất cả các pháp không có thủ chấp, tất cả các pháp không đi không đến, tất cả các pháp không thể nghĩ bàn, tất cả các pháp không có chướng ngại, tất cả các pháp vốn không có tánh, tất cả các pháp không hành động, tất cả các pháp không xuất không diệt, tất cả các pháp không có ba đời, tất cả các pháp không có lưới nghi, các pháp như vậy Phật thầy đều biết hết.

Tôn giả Ưu-ba-ly thưa:

- Bạch Thế Tôn! Như lời Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi nói chẳng phải là thuyết giảng về “Liễu nghĩa”.

Phật dạy:

- Nầy Tôn giả Ưu-ba-ly! Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi thường ưa thuyết giảng về giải thoát như vậy.

Tôn giả Ưu-ba-ly thưa:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là kiêu mạn?

Phật dạy:

- Nếu Bồ-tát nói: Tôi có tâm Bồ-đề, tôi là Bồ-tát thực hành sáu pháp Ba-la-mật, tôi là Bát nhã tu tạo các hạnh, Bồ-đề hành sâu, Thanh văn hành cạn, Bồ-đề hành tịnh, Thanh văn hành bất tịnh, Bồ-đề hành rốt ráo, Thanh văn hành không rốt ráo, nếu có phân biệt là pháp Thanh văn, là pháp Duyên giác, là pháp Bồ-tát, là pháp chư Phật, đây là tịnh, kia là bất tịnh, đây là đạo, kia chẳng phải là đạo, như vậy gọi là Bồ-tát kiêu mạn.

